TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2023/HS-ST
Ngày 23 tháng 6 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Bản, bà Hoàng Thị Mai Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại Nhà văn hóa UBND xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 161/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 161/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Mùi Văn Đ, sinh năm 1994 tại huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã Tú Nang, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Mùi Văn T và bà Hoàng Thị C (Đều đã chết); chưa có vợ; tiền án: Không;

Có 01 tiền sự: Ngày 23/12/2020 Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 23/12/2022 (Chưa được xóa tiền sự).

Về nhân thân:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2017 ngày 13/11/2017 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 21/6/2018 (Đã được xóa án tích)

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 230/2018 ngày 02/10/2018 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 21/4/2020 (Đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2023 cho đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Vì Thị H, sinh năm 1979, địa chỉ: Bản T, xã Tú Nang, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút, ngày 10/4/2023 tổ Công tác Đồn Biên phòng cửa khẩu Lóng Sập làm nhiệm vụ bản Ông Lý, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu tiến hành kiểm tra đối với Mùi Văn Đ đang điều khiển xe máy biển kiểm soát 26N1-065.08, qua kiểm tra phát hiện Mùi Văn Đ đang cất giấu trong người 01 gói nilon bên trong đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine, tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng để điều tra, làm rõ.

Quá trình điều tra Mùi Văn Đ khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy, khoảng 07 giờ ngày 10/4/2023 Đ mượn xe máy biển kiểm soát 26N1-065.08 của chị Vì Thị Huyền, trú tại: Bản Trung Tâm, xã Tú Nang, huyện Yên Châu đi đến bản Ông Lý, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu mục đích tìm mua ma túy mang về sử dụng, đến nơi Đ gặp và hỏi mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, có được ma túy Đ cất giấu trong người rồi đi về, trên đường về thì bị tổ Công tác Đồn Biên phòng cửa khẩu Lóng Sập phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 11/4/2023, Đồn Biên phòng Cửa khẩu Lóng Sập tiến hành xác định khối lượng cục chất bột màu trắng thu giữ của Mùi Văn Đ được 0,22 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu Đ.

Tại Kết luận giám định số 779 ngày 12/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu Đ là ma túy; loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,22 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,22 gam; loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine.*

Bản cáo trạng số 113/CT-VKS ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố Mùi Văn Đ về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mùi Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mùi Văn Đ từ 42 tháng đến 48 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong, bên trong đựng phong bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì còn nguyên niêm phong, bên trong đựng Test thử ma túy của Mùi Văn Đ.

Chấp nhận Cơ quan điều đã trả cho chị Vì Thị H 01 xe máy biển kiểm soát 26N1-065.08.

Về án phí: Bị cáo cư trú ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của xã Tú Nang, huyện Yên Châu, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Mùi Văn Đ.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]*Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Đồn Biên phòng Cửa khẩu Lóng Sập, Công an huyện Mộc Châu, Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Vì Thị H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy sự vắng mặt của chị Vì Thị H không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 292; khoản 3 Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2]*Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Mùi Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra . Số ma túy bị thu giữ là Heroine có khối lượng 0,22 gam, nguồn gốc do bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết mục đích để sử dụng cho bản thân

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Đồn Biên phòng Cửa khẩu Lóng Sập lập hồi 12 giờ 30 phút, ngày 10/4/2023; biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 779 ngày 12/4/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là chất ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của

người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ.

[3] *Tội danh và khung hình phạt áp dụng*: Bị cáo tàng trữ khối lượng 0,22 gam Heroine mục đích để sử dụng, do đó Mùi Văn Đ đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Mùi Văn Đ đã nhiều lần bị kết án và bị đưa đi cai nghiện bắt buộc (chưa được xóa tiền sự). Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]*Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[5]*Về vật chứng*:

Đối với: 01 phong bì còn nguyên niêm phong, bên trong đựng phong bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì còn nguyên niêm phong, bên trong đựng Test thử ma túy của Mùi Văn Đ. Xét là vật không còn giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 26N1-065.08 thu giữ của bị cáo Mùi Văn Đ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc xe máy là của chị Vì Thị H, việc bị cáo sử dụng để đi mua ma túy chị H không biết, không có lỗi. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã làm thủ tục giao trả xe cho chị H quản lý sử dụng là đúng quy định của pháp luật, cần chấp nhận là phù hợp theo khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] *Về các vấn đề khác:*

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo đã khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó không có căn cứ điều tra làm rõ, vì vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] *Về án phí:* Bị cáo cư trú ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện Yên Châu, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến đề nghị miễn án phí cho bị cáo. Do đó cần miễn án phí hình sự sơ thẩm và đối với bị cáo Mùi Văn Đ.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam 45 ngày đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Mùi Văn Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Mùi Văn Đ 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong, bên trong đựng phong bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì còn nguyên niêm phong, bên trong đựng Test thử ma túy của Mùi Văn Đ.

Chấp nhận Cơ quan điều Công an huyện Mộc Châu đã làm thủ tục giao trả 01 xe máy biển kiểm soát 26N1-065.08 cho chị Vì Thị H quản lý, sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Mùi Văn Đ.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà